

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 09/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Huỳnh Thái Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Trung
2. Ông Lê Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Loan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Hỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Anh T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
 - Sinh ngày: 03/9/2005; Nơi sinh: Cần Thơ;
 - Căn cước công dân số 092205006506;
 - Đăng ký thường trú: ấp T, xã T, TP .;
 - Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ;
 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
 - Nghề nghiệp: làm thuê;
 - Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;
 - Trình độ học vấn: 5/12;
 - Họ tên cha: Không rõ họ tên, năm sinh;
 - Họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1980 (sống);
 - Em ruột: Có 01 người, sinh năm 2015;
 - Bị can chưa có vợ, con;
 - Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Phạm Văn Thạch N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- Sinh ngày: 09/02/2001; Nơi sinh: Cần Thơ;

- Căn cước công dân số 092201000283

- Đăng ký thường trú: ấp T, xã T, TP .;

- Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: làm thuê;

- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

- Trình độ học vấn: 1/12;

- Họ tên cha: Phạm Văn U, sinh năm 1977 (sống);

- Họ tên mẹ: Hồ Thị K, sinh năm 1980 (sống);

- Em ruột: Có 01 người, sinh năm 2013;

- Vợ: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 2002;

- Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2023, nhỏ nhất sinh năm 2024;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Tạ Hoài T1, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do vỏ lãi của Phạm Anh T đang sử dụng bị hư hỏng nên T nảy sinh ý định lấy trộm vỏ lãi của người khác để làm phương tiện đi xiết cá nên vào khoảng 15 giờ ngày 06/4/2025, T và Phạm Văn Thạch N đi uống cà phê ở quán C2 926 thuộc xã N, thành phố Cần Thơ, trên đường về nhà, T thấy chiếc vỏ lãi của Tạ Hoài T1 đang đậu cặp mé sông R thuộc ấp T, xã T nên T có ý định lấy trộm chiếc vỏ lãi này. Khi về đến nhà, T hỏi N là “hỏi này đi ngang đây thấy chiếc vỏ mới không?”, N hiểu ý T hỏi N như vậy là có ý muốn lấy trộm chiếc vỏ lãi nên N hỏi lại “lấy không, tôi tao với mày đi lấy?”, lúc này T trả lời là “ừ, để tôi tính” rồi cả hai đi về nhà của mình. Khoảng 22 giờ ngày 06/4/2025, N qua nhà của T uống cà phê (nhà của T cách nhà của Ni con Kênh Cùng). Tại đây, N hỏi T là “có đi không, để tao đi lấy cây kim”, T nói là “đi thì đi”. Sau đó, N đi bộ

đến nhà của ông Phạm Hồng T2 (ông nội của N, ông T2 đã chết vào năm 2025) lấy 01 cây kim cộng lực cán màu vàng đem về nhà của N, còn T vào nhà nằm xem tivi chờ N đến kêu đi lấy trộm vỏ lãi. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/4/2025, N sử dụng chiếc xuồng bằng composite của mình bơi qua nhà T chở T đến nhà của Tạ Hoài T1 (nhà của T1 cách nhà của T khoảng 01km), mục đích để lấy trộm chiếc vỏ lãi của T1. Khi đến nơi, T và N thấy có 01 cái máy xăng được gắn trên vỏ lãi nên T và N quyết định lấy trộm cả vỏ lãi và máy xăng. T dùng cây kim cộng lực cắt dây xích được khóa từ vỏ lãi vào sàn nước làm bằng bê tông. Khi lấy được tài sản thì T bơi vỏ lãi lấy trộm còn N bơi xuồng của N cùng về nhà của T. T và N tháo máy xăng rồi đem cất giấu trong căn chòi ở cặp mé sông ngay trước nhà của T. Sau đó, T và N đem vỏ lãi giấu trong vườn nhãn sau nhà của N. Tiếp theo đó, N lấy cây cờ lê vòng và miệng (còn gọi là chìa khóa) cùng T tháo đầu máy xăng ra khỏi dàn láp máy, tháo chân vịt ra khỏi lõi sắt (dạng cốt máy dùng để gắn chân vịt) và tháo lõi sắt ra khỏi dàn láp máy. T và N để đầu máy trong thùng giấy và dùng băng keo quấn lại rồi cất giấu trong căn chòi ở cặp mé sông ngay trước nhà của T. Sau đó, T và N đem dàn láp máy và lõi sắt cất giấu dưới dạ cầu của Kênh C. Ni buộc dây xuồng composite của mình trên kênh ngay trước nhà của T rồi N lấy chân vịt đi bộ về nhà, T đi vào nhà ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 07/4/2025, T lấy máy xăng của N đặt lên chiếc vỏ lãi lấy trộm được chạy đến Đại lý Võ - Xuồng C1 Bé Năm ở ấp T, xã T làm thêm vách ngăn trên vỏ lãi để đựng cá khi đi xiết, N chạy xe theo để rước T về. Đến khoảng 18 giờ ngày 07/4/2025, T điện thoại qua mạng xã hội (zalo) cho Danh M, nơi thường trú: ấp Đ, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang), M làm nghề sửa chữa máy và có tiệm tại khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ, mục đích để giới thiệu có máy xăng cần bán cho M nhưng M không mua, M hứa sẽ tìm người bán giùm đầu máy cho T. Đến khoảng 15 giờ ngày 09/4/2025, T điện thoại kêu N cùng T chở đầu máy xăng đến tiệm sửa máy của M để bán thì N đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 09/4/2025, N điều khiển xe mô tô biển số 65B1-801.72 chở đầu máy lấy trộm được, còn T điều khiển xe mô tô biển số 59F2-359.26 chở đầu máy của T mua trước đó của M đã bị hư để đưa cho M sửa lại. Khi đến tiệm của M, T và N đưa đầu máy lấy trộm được cho M, T không nói tài sản nhờ bán là do trộm cắp mà có cho M biết. Sau đó, T và N điều khiển xe chạy về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 10/4/2025, T và N uống cà phê tại Chợ Một Ngàn thuộc xã T, thành phố Cần Thơ, T nói với N là sau vụ trộm trên T cho N số tiền 1.000.000 đồng, số tiền này T trừ vào số tiền

6.000.000 đồng mà N đã vay T trước đó thì N đồng ý. Đến khoảng 13 giờ ngày 10/4/2025, M điện thoại qua zalo kêu T đến tiệm sửa máy của M lấy đầu máy đem giao cho khách ở nhà thờ Ông H1 thuộc xã T, thành phố Cần Thơ, M nói bán cho khách với giá 1.800.000 đồng. T nghe vậy nên mượn xe mô tô biển số 59F2-359.26 của Lâm Thị Mỹ H2 đi chở đầu máy đem về giao cho người mua. Khi lấy đầu máy tại tiệm của M thì T nói với M là “em giao rồi em gửi anh vài trăm uống cà phê”, M không nói gì mà chỉ gật đầu, M đưa số điện thoại của người mua (số điện thoại của Tạ Hoài T1) để T liên hệ giao đầu máy. Sau đó, T lấy đầu máy đem về nhà thờ Ông H1 để giao cho T1 thì bị Công an xã T mời về làm việc.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐGTS ngày 06/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ (cũ), kết luận: 01 vỏ lãi Composite hiệu Hiếu Toàn, dài 05m20, ngang 81cm, chiều cao 32cm đã qua sử dụng trị giá 3.200.000 đồng; 01 đầu máy xăng nhãn hiệu Loncin 7.5Hp, màu xanh đã qua sử dụng trị giá 1.600.000 đồng. Tổng cộng là 4.800.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự xã T, thành phố Cần Thơ kết luận: 01 (một) chân vịt máy 7.5Hp, kích thước (19x6,5)cm trị giá 6.667 đồng; 01 lõi bằng kim loại, dạng cốt máy dùng để lắp chân vịt vào, chiều dài 02m01 trị giá 60.000 đồng; 01 dàn láp máy xăng bằng kim loại, chiều dài 02m70, rộng 18,5cm trị giá 200.000 đồng. Tổng cộng là 266.667 đồng.

Tổng giá trị của tài sản các bị cáo Phạm Anh T và Phạm Văn Thạch N lấy trộm là 5.066.667 đồng.

Trong quá trình điều tra, Phạm Anh T và Phạm Văn Thạch N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

* Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) đầu máy xăng nhãn hiệu Loncin 7.5Hp, màu xanh; 01 (một) dàn láp máy xăng bằng kim loại, chiều dài 02m70, rộng 18,5cm; 01 (một) lõi bằng kim loại, dạng cốt máy dùng để lắp chân vịt vào, chiều dài 02m01; 01 (một) chân vịt máy, kích thước (19x6,5)cm và 01 (một) vỏ lãi Composite hiệu

Hiếu Toàn, dài 05m20, ngang 81cm, chiều cao 32cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Tạ Hoài T1.

- Đối với xe mô tô biển số 59F2-359.26 qua xác minh phương tiện của Lâm Thị Mỹ H2, sinh năm 2001, nơi thường trú: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ. Vào ngày 09/4/2025 và ngày 10/5/2025, T mượn xe mô tô biển số 59F2-359.2 chở đầu máy đi bán thì T không nói cho H2 biết việc mượn xe để chở đầu máy do T phạm tội mà có đi bán, T chỉ nói là mượn xe đi công chuyện. Đến ngày 11/5/2025, H2 đem xe đến cửa hàng cầm đồ Quang A ở địa chỉ số B Đường N, phường H, quận N (nay là phường T, thành phố Cần Thơ), cầm với số tiền 17.000.000 đồng. Đến thời hạn chuộc lại xe nhưng H2 không có khả năng chuộc lại xe nên cửa hàng đã thanh lý bán cho người khác. Nên không đặt ra vấn đề xử lý đối với H2 và xe mô tô biển số 59F2 - 359.26.

- Đối với xe mô tô biển số 65B1-801.72; nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS; màu sơn: xám đen, người đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe là Phạm Văn Thạch N. Vào ngày 09/4/2025, N dùng xe này để chở đầu máy xăng lấy trộm được đi tiêu thụ cùng với Phạm Anh T. Đối với 01 chiếc thuyền Composite, màu xanh, mũi nhọn, dài 03m57, ngang 76cm, chiều cao 32cm; 01 cây kim cộng lực, dài 67cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, kích thước (4,5x9,5)cm cán bằng kim loại, sơn màu vàng, tay cầm bằng nhựa màu đen, chiều dài 62,5cm; 01 (một) cây sào bằng gỗ (còn gọi là cây dầm), dài 02m15, một đầu tròn, đường kính 2,5cm, một đầu dẹt (dẹp), bản rộng 9,5cm; 01 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng, vòng và miệng (còn gọi là chìa khóa, một đầu vòng, một đầu miệng), loại cò lê 13mm, dài 18cm và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu trắng - xám, bên trong có sim số 0796864083. Các vật chứng được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, thành phố Cần Thơ chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Tạ Hoài T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSKV3 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 truy tố các bị cáo Phạm Anh T và Phạm Văn Thạch N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024, năm 2025;

Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đã nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Anh T từ 06 tháng đến 01 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Thạch N từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Do bị hại Tạ Hoài T1 không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với xe mô tô biển số 65B1-801.72; nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS; màu sơn: xám đen, người đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe là Phạm Văn Thạch N, 01 chiếc thuyền Composite, màu xanh, mũi nhọn, dài 03m57, ngang 76cm, chiều cao 32cm và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu trắng - xám.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 cây kìm cộng lực, dài 67cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, kích thước (4,5x9,5)cm cán bằng kim loại, sơn màu vàng, tay cầm bằng nhựa màu đen, chiều dài 62,5cm; 01 (một) cây sào bằng gỗ (còn gọi là cây dầm), dài 02m15, một đầu tròn, đường kính 2,5cm, một đầu dẹt (dẹp), bản rộng 9,5cm; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng, vòng và miệng (còn gọi là chìa khóa, một đầu vòng, một đầu miệng), loại cờ lê 13mm, dài 18cm và sim số 0796864083.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố

tụng. Do đó, có căn cứ xác định Quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 06/4/2025, Phạm Anh T và Phạm Văn Thạch N thấy chiếc vỏ lãi của Tạ Hoài T1 đang đậu cặp mé sông R thuộc ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ thì T có ý định lấy trộm. T đã hỏi N và được sự đồng ý của N. Đến 22 giờ cùng ngày, N hỏi T để xác định có đi lấy trộm và đã chuẩn bị kim cộng lực để đi trộm tài sản. Khoảng 01 giờ ngày 07/4/2025, N sử dụng xuồng bằng composite chở T đến nhà của T1 để lấy trộm chiếc vỏ lãi. T dùng kim cộng lực cắt dây xích được khóa từ vỏ lãi vào sàn nước bê tông, T bơi vỏ lãi lấy trộm, N bơi xuồng của N cùng về nhà T. Do trên vỏ lãi có cả 01 máy xăng nên cả 2 lấy trộm cả máy xăng. T và N tháo máy xăng cất giấu trong căn chòi ở cặp mé sông nhà T, còn chiếc vỏ lãi thì giấu trong mương vườn nhãn nhà N. N tiếp tục tháo đầu máy xăng, chân vịt và đem cất giấu tất cả tài sản đã trộm. Đến 09 giờ ngày 07/4/2025 T mang chiếc vỏ lãi trộm đến đại lý V - X Bé N1 để làm thêm vách ngăn trên vỏ lãi theo mục đích sử dụng của T. Sau đó, T liên hệ Danh Mãnh để bán máy xăng nhưng M không mua mà hứa sẽ tìm người bán dùm cho T. Khoảng 17 giờ ngày 09/4/2025, T và N cùng mang đầu máy trộm được đến tiệm của M gửi bán. Vào khoảng 13 giờ ngày 10/4/2025, M kêu T mang đầu máy đi giao cho người mua, địa điểm là nhà thờ Ông H1 và T bị Công an xã T mời làm việc.

Với hành vi cố ý lén lút lấy trộm của Tạ Hoài T1 gồm 01 vỏ lãi composite trị giá 3.200.000 đồng; 01 máy xăng trị giá 1.600.000 đồng; 01 dàn lái máy xăng bằng kim loại, 01 lõi bằng kim loại, dạng cốt máy dùng để lắp chân vịt vào và 01 chân vịt máy trị giá 266.667 đồng, tổng giá trị của tài sản là 5.066.667 đồng của các bị cáo nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác được pháp

luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo đang trong độ tuổi lao động nhưng xuất phát từ lòng tham, tư lợi dẫn đến phạm tội bất chấp hậu quả. Sau khi chiếm đoạt tài sản hai bị cáo tìm cách tiêu thụ, thay đổi đặc điểm tài sản nhằm không để người khác nhận dạng được, che giấu hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[5] Về xử lý vật chứng:

Các dụng cụ, phương tiện phạm tội cụ thể như sau:

- 01 (một) đầu máy xăng nhãn hiệu Loncin 7.5Hp, màu xanh; 01 (một) dàn lắp máy xăng bằng kim loại, chiều dài 02m70, rộng 18,5cm; 01 (một) lõi bằng kim loại, dạng cốt máy dùng để lắp chân vịt vào, chiều dài 02m01; 01 (một) chân vịt máy, kích thước (19x6,5)cm và 01 (một) vỏ lái Composite hiệu Hiếu Toàn, dài 05m20, ngang 81cm, chiều cao 32cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Tạ Hoài T1.

- Đối với xe mô tô biển số 59F2-359.26 của Lâm Thị Mỹ H2. Bà H2 cho T mượn xe nhưng không biết T dùng để chở đầu máy đi bán nên không đặt ra vấn đề xử lý đối với H2 và xe mô tô biển số 59F2 - 359.26.

- Đối với xe mô tô biển số 65B1-801.72; nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS; màu sơn: xám đen, người đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe là Phạm Văn Thạch N. Vào ngày 09/4/2025, N dùng xe này để chở đầu máy xăng lấy trộm được đi tiêu thụ cùng với Phạm Anh T. Đối với 01 chiếc thuyền Composite, màu xanh, mũi nhọn, dài 03m57, ngang 76cm, chiều cao 32cm của N dùng chở T đi trộm; và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu trắng - xám, bên trong có của Phạm Anh T dùng để liên hệ bán đầu máy nên tịch thu sung vào công quỹ.

- Đối với các vật chứng gồm: 01 cây kim cộng lực, dài 67cm, lưỡi bằng

kim loại màu đen, kích thước (4,5x9,5)cm cán bằng kim loại, sơn màu vàng, tay cầm bằng nhựa màu đen, chiều dài 62,5cm; 01 (một) cây sào bằng gỗ (còn gọi là cây dầm), dài 02m15, một đầu tròn, đường kính 2,5cm, một đầu dẹt (dẹp), bản rộng 9,5cm; 01 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng, vòng và miệng (còn gọi là chìa khóa, một đầu vòng, một đầu miệng), loại cò lê 13mm, dài 18cm; sim số 0796864083 mà T và N dùng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, các vật chứng này đã qua sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Tạ Hoài T1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố:** Các bị cáo Phạm Anh T và Phạm Văn Thạch N đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024, năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Phạm Văn Thạch N 06 (tháng) tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Ông Tạ Hoài T1 không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây kìm cộng lực, dài 67cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, kích thước (4,5x9,5)cm cán bằng kim loại, sơn màu vàng, tay cầm bằng nhựa màu đen, chiều dài 62,5cm;
- 01 (một) cây sào bằng gỗ (còn gọi là cây dầm), dài 02m15, một đầu tròn, đường kính 2,5cm, một đầu dẹt (dẹp), bản rộng 9,5cm;
- 01 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng, vòng và miệng (còn gọi là chìa khóa, một đầu vòng, một đầu miệng), loại cò lê 13mm, dài 18cm.
- Sim số 0796864083 của Phạm Anh T.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe mô tô biển số 65B1-801.72; nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS; màu sơn: xám đen, người đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe là Phạm Văn Thạch N;
- 01 chiếc thuyền Composite, màu xanh, mũi nhọn, dài 03m57, ngang 76cm, chiều cao 32cm của Phạm Văn Thạch N;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu trắng – xám của Phạm Anh T.

Các vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSKV3-HS ngày 10/11/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Phạm Anh T, Phạm Văn Thạch N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND KV. 3 – Cần Thơ ;
- Phòng THADS KV. 3 - CT;
- CQĐT Công an TP.CT;
- Lưu HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Huỳnh Thái Ngọc